TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HS - ST
Ngày: 22 – 7 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Minh Tiếp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Nguyễn Thị Tua

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Điền – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Nam - Kiểm sát viên sơ cấp.

Vào ngày 22 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2025/TLST - HS ngày 17 tháng 06 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T (tên gọi khác: không), sinh năm 2004 tại Vị Thủy, Hậu Giang (Nay là VTh, thành phố Cần Thơ); Nơi cư trú: ấp 9, xã VTr, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (Nay là ấp 9, xã VTh, thành phố Cần Thơ); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Anh T và bà Nguyễn Thúy H; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: không

Tiền án: Có 01 tiền án vào ngày 17/01/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đã chấp hành án xong ngày 14/9/2023, chưa xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2024 cho đến nay.

Bị cáo đang bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Lâm Hồng Đ, sinh năm: 1974

Cư trú: ấp 1, thị trấn NM, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (Nay là ấp 1, xã VTh, thành phố Cần Thơ) (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Thanh Nh, sinh năm: 1985

Cư trú: ấp 2, thị trấn NM, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (Nay là ấp 2, xã VTh, thành phố Cần Thơ) (vắng mặt).

- Nguyễn Hoàng D, sinh năm: 2004

Cư trú: ấp 1, thị trấn NM, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (Nay là ấp 1, xã VTh, thành phố Cần Thơ) (có mặt).

- Đinh Minh Qu, sinh năm: 1981

Cư trú: ấp 5, thị trấn NM, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (Nay là ấp 5, xã VTh, thành phố Cần Thơ) (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 12/11/2024, Nguyễn Anh T cùng Nguyễn Hoàng D, ở nhà của Danh Thị Anh Th, sinh năm 2000 tại ấp 1, thị trấn NM. Tại đây D có rủ T: "đi làm T ơi" (có nghĩa là đi trộm tài sản bán lấy tiền xài). T đồng ý, sau đó D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại RAIDER màu đen (không có biển số) chở T đi mua mì gói, sữa bịch, thuốc hút để mang về nhà Th làm đồ ăn sáng, ăn xong mới đi trộm tài sản. Khi đến tiệm tạp hóa của chị Lâm Hồng Đ, T vào tiệm mua đồ còn D thì ở ngoài xe. Khi đợi chủ tiệm tạp hóa lấy đồ bán T nhìn thấy trên cổ chị Đ có sợi dây chuyền vàng nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt, sau đó T lợi dụng sơ hở của chị Đ đã giật sợi dây chuyền rồi bỏ chạy ra xe và kêu D chạy, nhưng xe không chạy nên T xuống đẩy xe còn D dùng chân đạp theo. Được một đoạn thì cả hai bỏ xe nhảy xuống sông NM và bơi qua bờ bên kia sông. Khi lên bờ D bị người dân bắt được, còn T chạy thoát, chạy được một đoạn Tài thấy chiếc xe máy hiệu HONDA DREAM biển kiểm soát 81F5-2226 của anh Nguyễn Thanh Nh, đậu trước nhà có gắn chìa khóa nên T lên xe nổ máy chạy đi, khi lấy xe thì T có nghe người trong nhà hô trộm. T điều khiển xe theo hướng kênh Ba Soi ra quốc lộ 61 hướng về ngã ba Vĩnh Tường, đến gần cầu Xẻo Trâm thì T quẹo phải qua cầu khi đến gần trường học thì xe hết xăng nên T đậu bỏ xe gần cổng trường. Sau đó, T thuê xe ôm đến gần vòng xoay Vĩnh Tường thì T nhớ gần đó có tiệm vàng nên kêu xe ôm chạy đến tiệm vàng "Yến Nhi" do anh Đinh Minh Qu làm chủ để bán, anh Qu mua sợi dây chuyền với giá 200.000đ (hai trăm ngàn đồng). T trả tiền xe ôm 100.000đ (một trăm ngàn đồng), khi T ra khỏi tiệm vàng thì bị Công an bắt.

Tại kết luận giám định số 7078/KL-KTHS ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Phân Viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

01 sợi dây chuyền bằng kim loại có đoạn màu vàng, khối lượng: 7,6224 gam được niêm phong gửi giám định có chứa thành phần kim loại chính là Vàng (Au), hàm lượng Vàng: 60,38%.

Tại kết luận định giá tài sản số 29/KL-HĐ.ĐGTS ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vị Thủy kết luận:

- 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, có khối lượng: 7,6224 gam, hàm lượng Vàng: 60,38% có giá trị 10.657.000đ.

- 01 xe mô tô hiệu HONDA màu nho, biển kiểm soát 81F5-2226 đã qua sử dụng có giá trị 1.800.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

1. Xe mô tô, số lượng: 1 Chiếc; Đặc điểm: hiệu SUZUKI, loại RAIDER màu đen không có biển kiểm soát đã qua sử dụng

2. Điện thoại di động, số lượng: 1 Cái; Đặc điểm: Hiệu REDMI màu đen đã qua sử dụng

3. Cây đoản, số lượng: 1 Cây; Đặc điểm: Bằng kim loại.

Xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại:

- Chị Lâm Hồng Đ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, có khối lượng: 7,6224 gam.

- Anh Nguyễn Thanh Nh 01 xe mô tô hiệu HONDA DREAM, biển kiểm soát 81F5-2226.

Chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án huyện Vị Thuỷ gồm:

1. Xe mô tô hiệu SUZUKI RAIDER màu đen không có biển kiểm soát.

2. Điện thoại di động, số lượng: 1 Cái; Đặc điểm: Hiệu REDMI màu đen đã qua sử dụng

3. Cây đoản, số lượng: 1 Cây; Đặc điểm: Bằng kim loại.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Bị hại Lâm Hồng Đ và anh Nguyễn Thanh Nh không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Đối với 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) mà bị cáo Nguyễn Anh T nhận được khi bán sợi dây chuyền cho chủ tiệm vàng "Yến Nhi" thì bị cáo T đã dùng 100.000đ (một trăm ngàn đồng) để trả tiền xe ôm, còn 100.000đ (một trăm ngàn đồng) Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đinh Minh Qu chủ tiệm vàng "Yến Nhi", anh Đinh Minh Qu không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT - VKS - HVT ngày 05/05/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng: khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/11/2024.

Về vật chứng vụ án đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại chiếc xe cho Danh Thị Anh Th. Các vật chứng khác tuyên tịch thu tiêu hủy.

Ý kiến bị hại Đ không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, về trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Ý kiến bị cáo tại phiên toà: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Tuy nhiên, xét thấy việc vắng mặt vẫn đảm bảo cho việc tranh tụng trong xét xử và không ảnh hưởng đến việc làm rõ sự thật khách quan của vụ án, cũng như không gây bất lợi cho bị cáo, đương sự trong vụ án. Việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định Bộ luật Tố tụng hình sự giải quyết vắng mặt họ theo quy định.

[2] *Về nội dung, tình tiết của vụ án và Quyết định truy tố:* Căn cứ vào diễn biến tại phiên tòa, cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ cho rằng vào khoảng 06 giờ ngày 12/11/2024, đối tượng Nguyễn Hoàng D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại RAIDER màu đen (không có biển số) chở Nguyễn Anh T đi mua mì gói, sữa bịch, thuốc hút để mang

về nhà Danh Thị Anh Th làm đồ ăn sáng. Khi đến tiệm tạp hóa của chị Lâm Hồng Đ thì bị cáo T vào tiệm mua đồ còn D thì ở ngoài xe. Khi đợi chủ tiệm tạp hóa lấy đồ thì T thấy trên cổ chủ tiệm có sợi dây chuyền vàng nên bị cáo T đã lợi dụng sự chủ quan sơ hở của bị hại đã thực hiện thủ đoạn dùng tay nhanh chóng giật mạnh sợi dây chuyền của bị hại Đ rồi nhanh chóng bỏ chạy ra xe và kêu D chạy, trên đường bỏ chạy bị cáo T tiếp tục trộm xe mô tô hiệu HONDA DREAM biển kiểm soát 81F5-2226 của anh Nguyễn Thanh Nh. Kết luận định giá tài sản 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, có khối lượng: 7,6224 gam, hàm lượng Vàng: 60,38% có giá trị 10.657.000 đồng, 01 xe mô tô hiệu HONDA màu nho, biển kiểm soát 81F5-2226 đã qua sử dụng có giá trị 1.800.000 đồng. Từ đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo T về tội "Cướp giật tài sản" là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ phạm tội và hành vi nguy hiểm cho xã hội của bị cáo:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên có đủ sức khỏe để tự lao động lo cho gia đình và chính bản thân của bị cáo, nhưng vì với bản chất lười biếng, không chịu lao động chân chính mà luôn tìm cách kiếm tiền trái pháp luật (trước đó đã lên kế hoạch trộm cắp tài sản). Bị cáo biết rất rõ hành vi chiếm đoạt tài sản bất hợp pháp của người khác (như trộm cắp, cướp giật) là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm như đã nêu trên, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân về sự liều lĩnh của bị cáo nên cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

[7.1] Đối với xe mô tô hiệu SUZUKI RAIDER màu đen không có biển kiểm soát, kết quả xác minh xe mô tô nêu trên có biển kiểm soát là 67E1-369.69 do anh Hà Hoàng Tr, sinh năm 1989, đăng ký thường trú: Tổ 2, khóm Châu Thạnh, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đứng tên chủ sở hữu, Cơ quan điều tra đã làm việc với anh Tr kết quả xe mô tô nêu trên anh Tr đã bán vào năm 2011, do thời gian quá lâu nên không nhớ bán cho ai, bán ở đâu. Tuy nhiên vào thời điểm phạm tội bi cáo và đối tượng D khai cho rằng xe đó là mượn của Anh Th, qua xác minh Anh Th không có ở địa phương nên không ghi nhận được ý kiến yêu cầu của Anh Th. Do đó đối với vật chứng này đang lưu giữ tại kho vật chứng Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy (Nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 11) nên bàn giao cho Công an điều tra có thẩm quyền tiếp tục xác minh xử lý (trao trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp hoặc sung công quỹ Nhà nước theo quy định) trong thời gian tới.

[7.2] Đối với 01 điện thoại hiệu REDMI màu đen đã qua sử dụng, không dùng vào việc phạm tội (hiện tại đã hư hỏng theo bị cáo khai tại phiên tòa, bị cáo không có yêu cầu nhận lại) nên tịch thu tiêu hủy;

[7.3] Đối với 01 cây đoản là công cụ có khả năng dùng vào việc phạm tội khác, không có giá trị sử dụng cao (bị cáo không yêu cầu nhận lại) nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. *Các vấn đề khác*:

[8.1]. Đối với hành vi trộm xe mô tô hiệu HONDA DREAM của bị cáo Nguyễn Anh T kết quả định giá chưa đến mức xử lý hình sự nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ vụ việc xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[8.2]. Đối với hành vi của Nguyễn Hoàng D chở bị cáo Nguyễn Anh T khi đến tiệm tạp hóa thì D và bị cáo T không có bàn bạc để giật sợi dây chuyền của chủ tiệm tạp hóa, khi bị cáo T giật được sợi dây chuyền thì D đã tích cực hỗ trợ bị cáo T bỏ chạy, nội dung này Tòa án thấy D có dấu hiệu đồng phạm với vai trò giúp sức nên đã trả hồ sơ điều tra bổ sung. Từ đó Viện kiểm sát ban hành Công văn số 44/VKS-HS ngày 17/6/2025 giữ nguyên quyết định truy tố. Nên căn cứ giới hạn xét xử quy định tại Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự Tòa án xét xử vụ án theo quy định.

[8.3]. Đối với Đinh Minh Qu mua vàng của bị cáo Nguyễn Anh T nhưng không biết tài sản do hành vi phạm tội mà có nên không xử lý là đúng quy định.

[9]. *Về quan điểm giải vụ án của Viện kiểm sát*: Luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng và các vấn đề khác

là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với những nhận định đánh giá của Hội đồng xét xử nên có cơ sở chấp nhận toàn bộ.

[10]. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, đương sự khác có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 171, điểm s, khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh T mức án 02 (hai) năm 06 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12 tháng 11 năm 2024.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Anh T 45 ngày (kể từ ngày 22/7/2025) để đảm bảo việc thi hành án.

[2]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Cây đoản, số lượng: 1 Cây; Đặc điểm: Bằng kim loại; Điện thoại di động, số lượng: 1 Cái; Đặc điểm: Hiệu REDMI màu đen đã qua sử dụng;

Giao cho Công an điều tra có thẩm quyền tiếp tục tạm giữ khẩn trương tiến hành xác minh, điều tra, thông báo xử lý theo đúng quy định của pháp luật bao gồm những vật chứng sau: Xe mô tô hiệu SUZUKI RAIDER màu đen không có biển kiểm soát.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/5/2025 giữa Công an tỉnh Hậu Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy).

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Báo cho bị cáo, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/7/2025). Đương sự vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Sở tư pháp TP. Cần Thơ;
- VKSND khu vực 11;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Cần Thơ;
- Cơ sở giam giữ;
- Thi hành án dân sự TP. Cần Thơ;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Công bố bản án;
- Bị cáo, các đương sự có liên quan;
- Lưu HS.

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Châu Minh Tiếp